

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 2)
Dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Hồng (giai đoạn 2), tỉnh Lào Cai**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Số 3381/QĐ-BNN-KH ngày 26/7/2021 về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở bờ sông Hồng (giai đoạn 2), tỉnh Lào Cai; số 3215/QĐ-BNN-KH ngày 25/8/2022 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Kè chống sạt lở bờ sông Hồng (giai đoạn 2), tỉnh Lào Cai; số 3235/QĐ-BNN-PCTT ngày 25/8/2022 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Kè chống sạt lở sông Hồng (giai đoạn 2), tỉnh Lào Cai và số 3309/QĐ-BNN-PCTT ngày 30/8/2022 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 1) dự án Kè chống sạt lở bờ sông (giai đoạn 2), tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 233/TTr-BQL ngày 18/11/2022 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) Dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Hồng (giai đoạn 2), tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Báo cáo thẩm định của Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai tại văn bản số 111/BC-PCTT-UPKP ngày 23/11/2022 về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 2) Dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Hồng (giai đoạn 2), tỉnh Lào Cai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 2) thuộc Dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Hồng (giai đoạn 2), tỉnh Lào Cai.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm lập, thẩm định, phê duyệt dự toán gói thầu (theo Điều 17, 18 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Điều 5, 6 Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng) và tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ; Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các bộ: KH&ĐT, TC;
- UBND tỉnh Lào Cai;
- KBNN tỉnh Lào Cai;
- Lưu: VT, PCTT(VT, U'PKP).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Hoàng Hiệp

Phụ lục I

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU (ĐỢT 2)

Dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Hồng (giai đoạn 2), tỉnh Lào Cai

(Kèm theo Quyết định số 4554/QĐ-BNN-PCTT ngày 23/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 07: Lập HSMT, đánh giá HSDT xây lắp	100.000.000	Vốn Ngân sách nhà nước do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	Tự thực hiện				
2	Gói thầu số 08: Thi công xây dựng đoạn kè từ Km0+000 đến Km1+140,32	72.051.710.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV/2022	Theo đơn giá cố định	720 ngày
3	Gói thầu số 09: Thi công xây dựng đoạn kè từ Km1+140,32 đến Km3+370,52	163.187.189.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV/2022	Theo đơn giá cố định	720 ngày
4	Gói thầu số 10: Tư vấn giám sát thi công xây dựng	2.630.859.000	Vốn Ngân sách nhà nước do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV/2022	Trộn gói	Theo tiến độ thi công xây dựng
5	Gói thầu số 11: Tư vấn kiểm định xây dựng	492.600.000		Chỉ định thầu rút gọn	Thương thảo, ký kết hợp đồng	Quý I/2023	Trộn gói	Theo tiến độ thi công xây dựng

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
6	Gói thầu số 12: Tư vấn kiểm toán	876.569.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I/2023	Trộn gói	90 ngày
7	Gói thầu số 13: Bảo hiểm công trình	1.736.450.000		Chào hàng cạnh tranh (qua mạng)	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I/2023	Trộn gói	Theo tiến độ thi công xây dựng
8	Gói thầu số 14: Giám sát môi trường	183.036.000		Chỉ định thầu rút gọn	Thương thảo, ký kết hợp đồng	Quý I/2023	Trộn gói	24 tháng
Tổng giá trị các gói thầu		241.258.413.000						

